TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 636/2022/QĐST - HNGĐ	Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 584/2022/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh NHC, sinh năm 1988

Nơi thường trú: Tổ 23, phường ĐC, quận H, thành phố H.

Tạm trú tại: Căn hộ 2511 tầng 25 Toà FS, số 47 NT, phường T, quận T, thành phố H.

Và chị ĐTLA, sinh năm 1991

Nơi thường trú: Tổ 23, phường Đ, quận H, thành phố H.

Tạm trú tại: Căn hộ 2511 tầng 25 Toà FS, số 47 NT, phường T, quận T, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh NHC và chị ĐTLA thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh NHC, chị ĐTLA xác nhận có 02 con chung là: NNBN, sinh ngày 01/10/2015 và NBH, sinh ngày 18/01/2017. Hai bên thỏa thuận: Anh NHC trực tiếp nuôi dưỡng con chung là NNBN cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Chị ĐTLA trực tiếp nuôi dưỡng con chung NBH cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh NHC, chị ĐTLA có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Anh NHC, chị ĐTLA tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh NHC, chị ĐTLA mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh NHC và chị ĐTLA thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh NHC, chị ĐTLA xác nhận có 02 con chung là: NNBN, sinh ngày 01/10/2015 và NBH, sinh ngày 18/01/2017. Hai bên thỏa thuận: Anh NHC trực tiếp nuôi dưỡng con chung là NNBN cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Chị ĐTLA trực tiếp nuôi dưỡng con chung NBH cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh NHC, chị ĐTLA có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh NHC, chị ĐTLA tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh NHC, chị ĐTLA mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh C, chị LA đã nộp theo biên lai số 0008283 ngày 02/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Thẩm phán

Nguyễn Thu Hà